TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** **TỈNH HƯNG YÊN** Bản án số:06/2025/HS-ST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ông **Nguyễn Nam Thắng**
- *Hội thẩm nhân dân*: ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Nguyễn Quốc Thắng.
- *Thư ký phiên toà:* bà Phạm Thị Tươi - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên tham gia phiên toà*: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4-Hưng Yên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến C (tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 2002 tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội (nay là xã P, thành phố Hà Nội); Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông Nguyễn Văn N (sinh năm 1971) và bà Trần Thị H (sinh năm 1973); vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: chưa có; gia đình bị can có ba chị em, bị cáo là thứ ba.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

***Người bị hại:** ông Phạm Văn K sinh năm 1970, thường trú tại: Khu V, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương (nay xã N, thành phố Hải Phòng), vắng mặt.

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:** bà Trương Thị H1, sinh năm 1976 (vợ ông K), vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Văn T – Công ty L1, có mặt.

***Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần D và thông minh GSM; người đại diện pháp luật: Công ty Cổ phần D; địa chỉ: Tòa nhà V, đường C, Khu đô thị V, phường P, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội); người đại diện ủy quyền: ông Lưu Hải N1, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ B, phường L, quận L, thành phố

Hà Nội (nay là phường L, thành phố Hà Nội), vắng mặt; ông Nguyễn Tuấn K1; địa chỉ: số E ngõ T, phường B, thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 (vắng mặt), bà Trần Thị H, sinh năm 1973 (có mặt); cùng địa chỉ: thôn A, P, xã P, thành phố Hà Nội.

Bà Trương Thị H1, sinh năm 1976 (vắng mặt); anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1994, Phạm Việt Đ, sinh năm 1999; cùng địa chỉ: Khu V, xã N, tỉnh Hải Phòng, đều vắng mặt.

NỘI DUNG

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến C có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 25/3/2024, có giá trị đến ngày 25/3/2034. C là nhân viên lái xe thuê cho Công ty cổ phần D và thông minh GSM (viết tắt là Công ty D) và được Công ty D giao cho chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xanh biển số 29H-974.27 để làm nhiệm vụ chở khách.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 21/9/2024, C điều khiển xe ô tô biển số 29H-974.27 từ đường K hướng về đường S thuộc khu đô thị V, xã N, huyện V (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên). Phía đầu đường K có đặt biển cảnh báo *"Khu vực công trình đang thi công, chú ý giảm tốc độ 5km/h"* nhưng C không chú ý quan sát biển cảnh báo, không giảm tốc độ trong suốt quá trình di chuyển và vẫn tiếp tục điều khiển xe đi ở giữa đường với tốc độ khoảng 35km/h. Đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường K hướng đi đường S với đường K hướng đi đường Đ, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi điều khiển xe đi vào ngã tư nên đầu xe ô tô phía bên phải do C điều khiển đã va chạm với đầu xe mô tô biển số 34L9-7877 do ông Phạm Văn K điều khiển đi từ đường K hướng về đường Đ đang đi vào ngã tư (đi phía bên phải theo chiều đi của C), hướng từ đường K ra đường Đ làm ông K văng khỏi xe va vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của C và ngã xuống đường. Hậu quả ông K bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện T2, Hà Nội. Xe mô tô và xe ô tô đều bị hư hỏng.

Sau khi vụ việc xảy ra, lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện V phối hợp cùng cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và đưa C đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy cho kết quả: trong hơi thở của C không có nồng độ cồn và âm tính với chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường K và đường K, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Bề rộng của lòng đường Kinh Đô 1 hướng từ Đại lộ S vào ngã tư giao nhau giữa đường K và đường Kinh đô là 7,5m. Đầu đường kinh đô 1 có biển báo *"Khu vực công trình đang thi công, chú ý giảm tốc độ 5km/h"*. Thống nhất chiều đi từ đường

K đi Sao B là chiều bên phải. Lấy cột biển báo chỉ dẫn đường K đi đường K được đặt trên phía hè dành cho người đi bộ bên trái chiều Kinh Đô 1 đi đường S là cột mốc. Bên phải đường là hàng rào tôn và phương tiện thi công công trường, bên trái là lề đường rộng 30cm. Hiện trường để lại xe ô tô biển số 29H-974.27 đỗ trên mặt đường K, đầu xe hướng về đường S, đuôi xe hướng về đường S. Đo từ điểm mốc song song vuông góc với mặt đường hướng từ đường K đi đường S khoảng cách 13,5m là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô, cách mép chuẩn 5,23m; tâm trục bánh trước bên phải ô tô cách mép chuẩn 5,5m. Đo từ tâm trục bánh sau xe ô tô 29H-974.27 song song vuông góc với mặt đường Kinh đô 1 theo hướng đường K đi đường Sao biển 2 khoảng cách 80cm là điểm đầu vết cày 1, cách mép chuẩn 3,7m. Đo từ điểm đầu vết cày 1 song song với đường hướng từ Kinh đô 1 đi đường S và vuông góc với mặt đường Kinh đô 1 khoảng cách 0,6m là điểm đầu vết cày 2, cách mép chuẩn 3,1m. Vết cày 2 có chiều phát triển theo hướng đường K đi đường S, kích thước 25cm x 1,5cm, điểm cuối vết cày 2 cách mép chuẩn 3m. Đo từ điểm đầu vết cày 2 song song vuông góc với mặt đường Kinh đô 1 theo chiều Kinh đô 1 đi đường S khoảng cách 1,85m là điểm đầu vết cày 3, cách mép chuẩn 2,95m. Xe mô tô biển số 34L9-7877 bị đổ nghiêng bên trái trên mặt đường Kinh đô 1 theo hướng đầu xe quay về đường S, đuôi xe hướng về đường S. Đo từ điểm đầu vết cày 3 song song vuông góc với mặt đường Kinh đô 1 hướng đường K đi đường S khoảng cách 1,6m là tâm trục bánh sau xe mô tô, cách mép chuẩn 2,7m. T1 trục bánh trước cách mép chuẩn 2,75m. Đám mảnh vỡ nằm rải rác trên mặt đường K có kích thước 5,1m x 1,3m.

Khám xe ô tô biển số 29H-974.27 cho kết quả: Góc ba đờ sốc phía trước bên phải điểm tiếp giáp với cụm đèn pha, đèn tín hiệu bên phải còn để lại vết trượt xước, nứt, vỡ có bám màng màu đen chiều từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước (40x70)cm; Góc đèn pha đèn tín hiệu bên phải còn để lại nứt, vỡ; ốp tại sườn bánh trước bên phải còn để lại vết trượt, sước, bẹp, lõm có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước 35x26m; toàn bộ ốp vè chắn bùn bánh trước bên phải bị gẫy rời khỏi vị trí ban đầu. Góc phía trước nắp cabo bên phải còn để lại vết trượt, xước, bẹp, lõm có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước 20x15cm; góc bên phải kính chắn gió phía trước còn để lại vết bẹp, lõm, nứt vỡ có chiều từ trước về sau kích thước 1m x 80cm; điểm sâu nhất của vết bẹp lõm có bám sợi lông tóc màu đen kích thước 10x10cm; mặt gáo gương phía trước bên phải còn để lại vết trượt sước bám màng màu đen có chiều từ phải sang trái kích thước 7 x 2cm.

Khám xe mô tô Honda wave màu xanh đen biển số 34L9-7877 cho kết quả: Gương chiếu hậu bên phải bị đẩy cong vặn từ phải sang trái, từ sau về trước làm cho mặt gương ngược về phía trước đầu xe. Gương chiếu hậu bên trái: cần gương bị đẩy cong dồn từ trước về sau, điểm cong của cần gương còn để lại vết trượt xước kim loại mất sơn màu đen lộ kim loại màu trắng có chiều từ trước về sau kích thước 3x2cm; Cánh yếm bên trái còn để lại vết nứt vỡ trượt xước có chiều từ trước về sau kích thước 45x15cm. Đầu cần để chân phía trước bên trái bị đẩy cong dồn từ sau về

trước, từ dưới lên trên, đầu lõi kim loại còn để lại vết trượt sước mài mòn kim loại có bám bột màu trắng chiều từ trước về sau kích thước 2 x1cm.

Ngày 22/10/2024, CQCSĐT Công an huyện V đã quản lý 01 usb chứa file video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông nói trên, đồng thời tạm giữ các phương tiện cùng giấy tờ liên quan gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xanh biển số 29H-974.27, 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1 (viết tắt là B); 01 giấy chứng nhận kiểm định số EB 0881356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29-27D cấp ngày 22/3/2023; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tiến C; 01 xe mô tô nhãn hiệu 34L9-7877 cùng giấy đăng ký xe mô tô nói trên và giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Văn K. Kết quả kiểm tra video xác định tại thời điểm 00:08:44 ngày 21/9/2024 (theo thời gian hiển thị trên video), phần đầu bên phải xe ô tô do C điều khiển đâm vào phần đầu xe mô tô do ông K điều khiển.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của Bệnh viện T2 108 ngày 01/11/2024 đối với ông Phạm Văn K xác định: ông K vào viện ngày 21/9/2024 trong tình trạng ý thức hôn mê, đau đầu, không nôn, không buồn nôn, dịch não tủy chảy qua mũi, miệng. Chẩn đoán khi vào viện là chấn thương sọ não, dập não xuất huyết vùng trán 2 bên, xuất huyết dưới nhệ bao trong bên phải do tai nạn giao thông Đã được điều trị phẫu thuật mở sọ, giải áp kháng sinh, giảm đau, hồi sức.

Ngày 23/10/2024, CQCSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên trưng cầu giám định tổn thương cơ thể đối với ông Phạm Văn K. Ngày 30/10/2024, V - Bộ C2 giám định và kết luận: ông Phạm Văn K bị chấn thương sọ não: đụng dập tụ máu dưới màng cứng và trong nhu mô thùy trán hai bên, thùy thái dương trái; vỡ xương chẩm trái, đã được phẫu thuật mở xương sọ lấy máu tụ. Hiện đang được điều trị hồi sức tích cực tại bệnh viện. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn K tại thời điểm giám định tối thiểu là 47%. Hiện tại ông K đang điều trị hồi sức tích cực nên không khám được các chuyên khoa sâu nên chưa đánh giá được hết các tổn thương và di chứng chấn thương. Do vậy sau khi điều trị ổn định, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa đi giám định bổ sung. Tổn thương tại vùng đầu của ông Phạm Văn K do tác động với vật tày gây ra.

Ngày 11/02/2025, CQCSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn K nhưng hiện tại ông K đang điều trị tại nhà; hiện vẫn đang trong tình trạng không nhận thức được. Bà Trương Thị Hồi S năm 1976 (vợ ông K) đại diện gia đình từ chối giám định bổ sung đối với thương tích của ông K. Ngày 12/02/2025, CQCSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông K qua hồ sơ bệnh án. Ngày 05/3/2025, Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh H giám định tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn K qua hồ sơ xác định: Sẹo phẫu thuật kích thước trung bình vùng trán hai bên (tỷ lệ 2%); mở khí quản (tỷ lệ 3%); Ổ khuyết xương sọ vùng trán thái dương hai bên đường kính trên 10cm, đáy phập phồng (tỷ lệ 41%); Vỡ xương chẩm trái chiều dài đường vỡ trên 5cm (tỷ lệ 16%); Ổ tổn thương não thùy trán hai

bên, thùy thái dương trái tổng đường kính lớn hơn 05cm đến 10cm (tỷ lệ 31%); Ổ dịch dưới màng cứng vùng thái dương – đỉnh hai bên (tỷ lệ 16%); Xuất huyết dưới nhện lan tỏa "Chảy máu dưới màng nhện" (tỷ lệ 11%). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn K qua hồ sơ là 76%. Cơ chế hình thành các thương tích là do dạng va đập với nền cứng hoặc vật cứng gây nên.

Ngày 18/11/2024, Cơ quan điều tra yêu cầu định giá tài sản để xác định thiệt hại của 2 phương tiện trong vụ tai nạn giao thông. Ngày 25/11/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 34L9-7877 là 1.150.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 29H-974.27 là 12.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: tại đoạn ngã tư giao nhau giữa đường K với đường K là đường nội khu, tốc độ tối đa theo thiết kế ban đầu cho phép của phương tiện tham gia giao thông trong nội khu là 30km/h, thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông thì dự án khu đô thị V, xã N đang trong quá trình thi công hoàn thiện tổng thể, đầu đường K có biển cảnh báo tạm thời "*"Khu vực công trình đang thi công, chú ý giảm tốc độ 5km/h";* các tuyến đường chưa bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý, tất cả các đường trong khu đô thị là đường đồng cấp và chưa quy định cấp độ ưu tiên theo quy định của pháp luật Việt Nam. Cơ quan điều tra xác minh xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xanh biển số 29H-974.27 là tài sản hợp pháp của Công ty D do bà Nguyễn Ngọc Thúy L trú tại 80 Bà T, H, H, Hà Nội làm giám đốc điều hành, hiện đang được thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1 (viết tắt là Ngân hàng B). Bà L đã ủy quyền cho anh Lưu Hải N1 là nhân viên của công ty tham gia tố tụng. Anh N1 thay mặt công ty đề nghị xin lại xe để tự khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường. Ngày 06/01/2025, CQCSĐT Công an huyện V trả lại xe ô tô biển số 29H-974.27 cùng giấy tờ có liên quan cho anh N1. Đến ngày 16/5/2025, CQCSĐT Công an tỉnh H trả lại xe mô tô biển số 34L9-7877 cho bà Trương Thị H1 (vợ ông K).

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Tiến C đã tác động gia đình bồi thường cho ông K số tiền 400.000.000 đồng. Bà Trương Thị H1 – đại diện gia đình đã nhận số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ, chưa xử lý: 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Tiến C, 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 USB lưu trữ video vụ tai nạn giao thông đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-KV4 ngày 11/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; ngoài ra đại diện viện kiểm sát đề nghị HĐXX ấn định hời gian thử thách đối với bị cáo và giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về các biện pháp tư pháp và án phí của vụ án.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Cơ quan Điều tra Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Hưng Yên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên là phù hợp khách quan với lời khai của người làm chứng; với biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; với hình ảnh trích xuất từ camera an ninh và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu đã có đủ cơ sở kết luận: *"Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 21/9/2024,* Nguyễn Tiến C *có giấy phép lái xe hạng B2 hợp lệ điều khiển xe ô tô biển số 29H-974.27 đi trên mặt* đường K *theo chiều* đường K đi đường S. Tại đầu đường K *có đặt biển cảnh báo tạm thời"Khu vực công trình đang thi công, chú ý giảm tốc độ 5km/h" nhưng* C *không chú ý quan sát, không chấp hành việc giảm tốc độ theo biển báo tạm thời mà tiếp tục điều khiển xe đi ở giữa đường với tốc độ khoảng 35km/h. Đến đoạn ngã tư giao nhau giữa* đường K hướng đi đường S với đường K hướng đi đường Đ *thì* C *không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư, không nhường đường cho xe mô tô biển số 34L9-7877 do ông* Phạm Văn K *đang điều khiển xe mô tô đi từ bên phải vào ngã tư nên đầu xe ô tô bên phải do* C *điều khiển đã đâm vào đầu xe bên trái xe mô tô do ông* K *điều khiển làm ông* K *văng khỏi xe va vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của* C *và ngã xuống đường. Hậu quả ông* K *bị chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74%, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 1.150.000 đồng, xe ô tô bị hư hỏng thiệt hại 12.500.000 đồng..."*. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C1 về tội "*Vi phạm quy định về*

tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật**.**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể là trật tự an toàn công cộng. Chỉ vì cẩu thả và không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nên khi điều khiển xe ô tô chuyển làn, bị cáo đã không quan sát; không chấp hành hiệu lệnh của biển báo hiệu tạm thời; không nhường đường cho xe của ông K đi đến từ bên phải; không giảm tốc độ và đã vi phạm khoản 3 Điều 11, khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2019); vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả là tai nạn xảy ra và gây tổn hại 74% sức khoẻ của ông K. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại lớn về sức khoẻ mà còn để lại di chứng khó khắc phục đối với bản thân ông K; để lại hệ luỵ và ảnh hưởng xấu về kinh tế, tâm lý đến gia đình ông K; gây sự bức xúc đặc biệt trong dư luận về tình hình tai nạn giao thông hiện nay. Vì vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Bị cáo có nhân thân tốt; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường một phần thiệt hại, tổn thất cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy HĐXX sẽ xem xét và giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là phù hợp với quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có thu nhập chính từ nghề lái xe. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung "Cấm hành nghề" đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại: quá trình điều tra, bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Người đại diện của người bị hại là bà Trương Thị H1 đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Như vậy phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người bị hại đã được giải quyết xong. Bà Trần Thị H là mẹ đẻ của bị cáo C1 không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền mà vợ chồng bà đã tự nguyện thay mặt bị cáo bồi thường cho người bị hại nên không đặt ra giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự giữa bị đơn dân sự và bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo C1 và người đại diện của bị đơn dân sự đề nghị để các bên tự giải quyết với nhau do vậy

Hội đồng xét xử tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên. Trong trường hợp không tự giải quyết được, nếu có yêu cầu thì có quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan CSĐT đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp các phương tiện liên quan đến vụ án gồm xe ô tô, xe máy; các chủ sở hữu không yêu cầu đề nghị gì vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Cần trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số 010212044802 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 05/3/2024.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Tiến C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tại phiên tòa, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung "Cấm hành nghề" đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

-Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến C giấy phép lái xe số 010212044802 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 05/3/2024.

- Phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị đơn dân sự các bên tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Nếu các bên có phát sinh tranh chấp có quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vụ án được xét xử công khai, bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 4-Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nam Thắng